

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **20/2021/HNGĐ-PT**

Ngày: 26 - 4 - 2021

V/v: “*T/c ly hôn, cấp dưỡng nuôi con*”.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Vũ Thị Thu**

*Các Thẩm phán:* Bà **Trần Thị Thanh Hà**

**Ông Lê Văn Quý**

*- Thư ký phiên tòa:* Ông **Trần Thế Mạnh** – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai,

*- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:* Ông **Phùng Đức Nam** - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử phúc thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 05/2021/TLPT-HNGĐ ngày 24 tháng 3 năm 2021 về việc “*Tranh chấp ly hôn, cấp dưỡng nuôi con*”.

Do bản án dân sự sơ thẩm số 12/2021/HNGĐ-ST ngày 02/02/2021 của Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 20/2021/QĐ-PT ngày 07 tháng 4 năm 2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông **Hoàng Văn L**, sinh năm 1960.

Địa chỉ: số 15, đường Huỳnh Văn Ng1, tổ Z, khu phố Y, huyện X, tỉnh Đồng Nai.

- Bị đơn: Bà **Nguyễn Thị Th**, sinh năm 1972.

Địa chỉ: Khu phố Y, thị trấn G, huyện X, tỉnh Đồng Nai.

Tạm trú: ấp Tr, xã X1, huyện X, tỉnh Đồng Nai.

(*Ông L, bà Th có mặt*)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

***Theo án sơ thẩm:***

***Nguyên đơn ông Hoàng Văn L trình bày:***

Ông và bà Nguyễn Thị Th tự nguyện chung sống với nhau và đăng ký kết hôn vào năm 2012 tại Ủy ban nhân dân xã T, thị xã B - tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Đây là kết hôn lần thứ hai của ông và bà Th. Quá trình chung sống theo ông L không hạnh phúc, nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm, tính tình không hợp và trong cuộc sống thường xuyên xảy ra cãi vã, xúc phạm lẫn nhau.

Mặt khác, bà Th không quan tâm đến gia đình chồng, hai vợ chồng không còn chung sống từ tháng 02/2020 cho đến nay. Tại phiên tòa, ông L khai thực tế ông và bà Th không chung sống với nhau từ năm 2019 đến nay, do mâu thuẫn nên ông ra ngoài sinh sống, sau đó ông và bà Th thỏa thuận phân chia tài sản nên bà Th và con gái ra ngoài sinh sống, hiện nay ông sống tại nhà thuê thuộc khu phố Y, thị trấn G, huyện X, tỉnh Đồng Nai. Từ khi không chung sống với nhau, ông không còn quan tâm đến bà Th nữa, nay ông L xác định không còn tình cảm với bà Th nên yêu cầu ly hôn.

Trong quá trình chung sống ông L và bà Th có 01 con chung là Hoàng Thái Ngọc N, sinh ngày 29/4/2012. Hiện nay, cháu N đang sống cùng bà Th. Sau khi ly hôn, ông giao cháu N cho bà Th trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành. Ông cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng cho bà Th là 1.000.000 đồng, tùy từng trường hợp ông sẽ chu cấp thêm. Vì ông L cho rằng hiện tại ông đang ở nhà thuê, có buôn bán hàng tạp hóa thu nhập từ 10 đến 15 triệu đồng chỉ đủ chi tiêu cho bản thân, nên khả năng của ông chỉ có thể cấp dưỡng 1.000.000 đồng. Tại phiên tòa, ông L khai, hiện nay hàng tạp hóa cũng không còn nhiều, ông dự kiến sẽ bán hết hàng hóa và trả nhà thuê, không buôn bán nữa vì mỗi tháng tiền thuê nhà 5 triệu đồng nên sẽ không đảm bảo cho cuộc sống của ông. Do đó, mức cấp dưỡng 1.000.000 đồng là phù hợp với khả năng hiện nay của ông.

Về tài sản chung: ông L khai có nhưng đã tự thỏa thuận xong và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: ông L khai không có nợ chung chỉ có nợ riêng của ông nên ông không yêu cầu bà Th trả và ông không yêu cầu Tòa án giải quyết.

***Bị đơn bà Nguyễn Thị Th trình bày:***

Bà thống nhất với lời trình bày của ông Hoàng Văn L về điều kiện kết hôn, con chung, tài sản chung và nợ chung. Tuy nhiên về mâu thuẫn vợ chồng theo bà là không có, cuộc sống vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, cãi vã là có nhưng không nghiêm trọng, bà Th vẫn làm tròn bổ phận người vợ, người mẹ, bà vẫn còn thương yêu ông L. Theo bà Th, ông L có người phụ nữ khác bên ngoài nên mới yêu cầu ly hôn với bà nên bà Nguyễn Thị Th không đồng ý ly hôn.

Về con chung, bà thống nhất vợ chồng có 01 con chung là Hoàng Thái Ngọc N, sinh ngày 29/4/2012. Khi ly hôn, bà yêu cầu nuôi con và yêu cầu ông L cấp dưỡng nuôi con cho bà mỗi tháng là 4.000.000 đồng, vì hiện nay bà làm giáo viên tại Trường Tiểu học LVT nhưng mức lương của bà thực nhận là khoảng hơn 8 triệu đồng/tháng trong khi đó, bà đang nuôi con và hai mẹ con phải thuê nhà trọ, cháu N đi học còn phải học thêm chi phí hơn 3 triệu đồng/tháng nên với mức lương của bà không đảm bảo cuộc sống cho cháu N, do đó ông L chỉ đồng ý cấp dưỡng mỗi tháng 1.000.000 đồng bà không chấp nhận vì không đủ chi tiêu cho cháu N.

Tại phiên tòa, bà Th trình bày ông L khai ông L buôn bán hàng tạp hóa chỉ đủ chi tiêu là không đúng, theo bà được biết ông L vẫn bán hàng tạp hóa đều đặn, tại phiên tòa ông L khai chỉ thu nhập khoảng 4 đến 5 triệu đồng là không phù hợp. Từ khi ông L và bà không chung sống với nhau từ tháng 02/2020 đến nay ông L không chu cấp cho con được khoản nào, một mình bà lo cho cháu nên yêu cầu ông L nên có trách nhiệm trong việc cấp dưỡng cho con.

Về tài sản chung: bà Th và ông L tự thỏa thuận xong nên bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: bà Th trình bày vợ chồng không có nợ chung, bà có nợ riêng nên bà không yêu cầu Tòa án giải quyết và không yêu cầu ông L trả.

*Bản án dân sự sơ thẩm số 12/2021/HNGĐ-ST ngày 02/02/2021, Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc tuyên xử:*

Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận cho ông Hoàng Văn L được ly hôn bà Nguyễn Thị Th.

Về con chung: Giao cháu Hoàng Thái Ngọc N, sinh ngày 29/4/2012 cho bà Nguyễn Thị Th trực tiếp nuôi dưỡng đến đủ 18 tuổi và có khả năng lao động. Ông Hoàng Văn L phải cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.500.000đ.

Ông L được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được ngăn cản. Khi cần thiết, các bên có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng theo quy định của pháp luật.

Về tài sản chung, nợ chung: Không giải quyết.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về án phí, nghĩa vụ thi hành án và quyền kháng cáo của các đương sự theo quy định của pháp luật.

Ngày 09/02/2021, bị đơn bà Nguyễn Thị Th có đơn kháng cáo đề nghị ông L phải cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 4.000.000đ.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai phát biểu quan điểm tại phiên tòa:***

Về việc chấp hành pháp luật tố tụng từ khi thụ lý vụ án đến khi xét xử tại phiên tòa, Thẩm phán chủ tọa và Hội đồng xét xử thực hiện đúng quy định của pháp luật. Các đương sự tham gia phiên tòa đảm bảo đúng quyền, nghĩa vụ theo quy định.

Về việc giải quyết vụ án: Tại phiên tòa, hai đương sự thống nhất được số tiền ông L cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 2.000.000đ. Sự tự nguyện này không trái pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của bà Th làm trong hạn luật định, đã đóng tạm ứng án phí, nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về nội dung: Bà Th kháng cáo yêu cầu ông L tăng mức cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 4.000.000đ. Tại phiên tòa phúc thẩm, hai đương sự thống nhất được mức cấp dưỡng nuôi con chung là 2.000.000đ/tháng. Sự tự nguyện này không trái pháp luật, đạo đức xã hội, nên Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận, sửa bản án sơ thẩm theo sự tự nguyện của đương sự.

[3] Về án phí: Bà Th không phải chịu án phí phúc thẩm.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

*Vì những lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ vào khoản 2 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự. Chấp nhận kháng cáo của bà Nguyễn Thị Th, sửa bản án án Hôn nhân gia đình sơ thẩm số 12/2021/HNGĐ-ST ngày 02/02/2021 của Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc theo sự tự nguyện của các đương sự.

Áp dụng Điều 11 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2000; Điều 56, 81, 82, 83, 84 và Điều 131 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Hoàng Văn L về việc “Tranh chấp ly hôn, cấp dưỡng nuôi con” với bà Nguyễn Thị Th.

Về quan hệ hôn nhân: Ông Hoàng Văn L được ly hôn bà Nguyễn Thị Th.

Về con chung: Giao cháu Hoàng Thái Ngọc N, sinh ngày 29/4/2012 cho bà Nguyễn Thị Th trực tiếp nuôi dưỡng.

Ông Hoàng Văn L phải cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 2.000.000đ đến khi cháu N đủ 18 tuổi và có khả năng lao động..

Ông L được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được ngăn cản. Khi cần thiết, các bên có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng theo quy định của pháp luật.

Về tài sản chung, nợ chung: Không giải quyết.

Về án phí: Ông Hoàng Văn L phải chịu 300.000đ án phí đối với yêu cầu ly hôn và 300.000đ án phí đối với yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

Số tiền 300.000đ tạm ứng án phí ông L đã nộp theo biên lai thu số 0004179 ngày 09/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuân Lộc được trừ vào án phí. Ông L còn phải nộp số tiền 300.000đ.

Bà Nguyễn Thị Th không phải chịu án phí phúc thẩm. Hoàn trả bà Th 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0004742 ngày 09/02/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuân Lộc.

Kể từ ngày có đơn thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu

khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ Luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***

- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- TAND huyện Xuân Lộc;
- Chi cục THADS huyện Xuân Lộc;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký tên và đóng dấu)**

**Vũ Thị Thu**